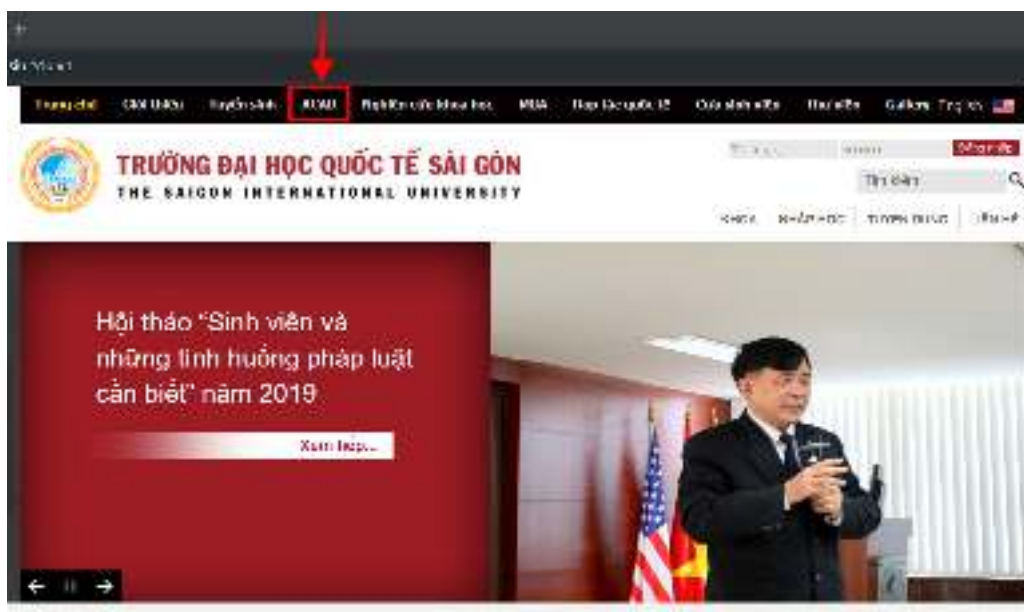


## HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUỐC TẾ SÀI GÒN (Dành cho sinh viên)

### I. Đăng nhập hệ thống

Bước 1: Truy cập vào trang website của trường: [www.siu.edu.vn](http://www.siu.edu.vn).

Bước 2: Nhấp chuột vào mục **ACAD**.



Bước 3: Đăng nhập vào hệ thống Công thông tin điện tử.

- Tên đăng nhập: là **MSSV** của sinh viên. Vd: 12345678900 (11 số).
- Mật khẩu: là **ngày tháng năm sinh đầy đủ của sinh viên**. Vd: 01012019 (ddmmyyy).



## II. Sử dụng Cổng thông tin điện tử

### 1. Trang chủ

Trang chủ là nơi Trường sẽ cập nhật các tin tức về học vụ và các quy định quy chế mới áp dụng cho sinh viên toàn trường, cũng như là nơi sẽ hiển thị các nhắc nhở nếu có đến với từng sinh viên trong quá trình học tại trường ở từng học kỳ.



### 2. Đăng ký môn học

Đăng ký môn học là mục để sinh viên: đăng ký học các môn mà Trường không đăng ký mặc định cho sinh viên; đăng ký học lại các môn không đạt (rớt môn); đăng ký học vượt (nếu có); xóa các môn học mình chưa muốn học ở học kỳ này hoặc. Ngoài ra, sinh viên

cũng có thể yêu cầu Trường mở lớp môn học không có trong học kỳ đó ở phần nguyện vọng đăng ký môn học.



❖ Để đăng ký được môn học, sinh viên làm theo các bước sau:

Bước 1: Sinh viên nhập mã môn học muốn đăng ký và bấm “Lọc”.



Bước 2: Màn hình sẽ hiển thị các lớp của môn học mà sinh viên muốn đăng ký, sinh viên tích chọn vào lớp muốn đăng ký để đăng ký môn học.



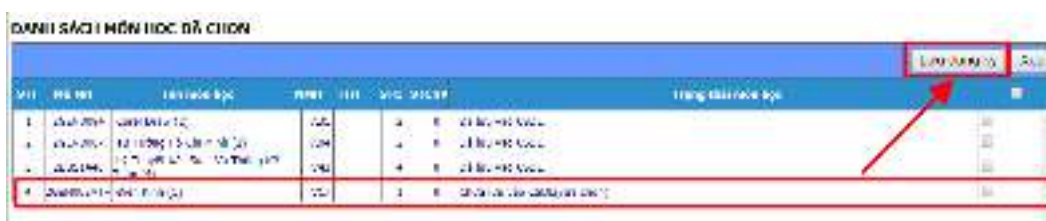




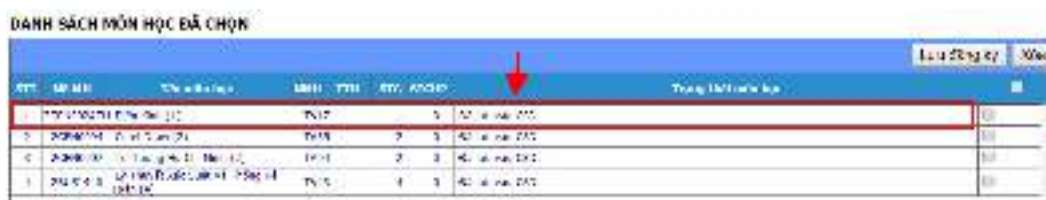
- Khi sinh viên đăng ký môn học nhưng bị vướng môn tiên quyết, trường hợp này sinh viên phải học và đạt môn tiên quyết trước rồi mới được học các môn sau.



Bước 3: Lưu kết quả đăng ký môn học bằng cách bấm nút “**Lưu đăng ký**”.



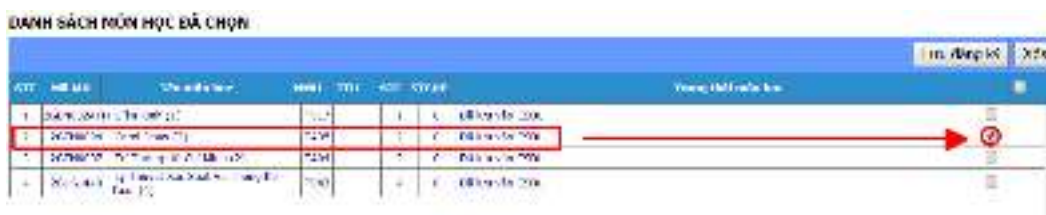
Bước 4: Kiểm tra xem môn học vừa đăng ký đã vào hệ thống hay chưa bằng cách xem ở phần “**Danh sách môn học đã chọn**” trường “**Trạng thái môn học**”. Nếu trường này để là “**Đã lưu vào CSDL**” có nghĩa là môn học vừa đăng ký thành công, ngược lại là chưa đăng ký được môn học.



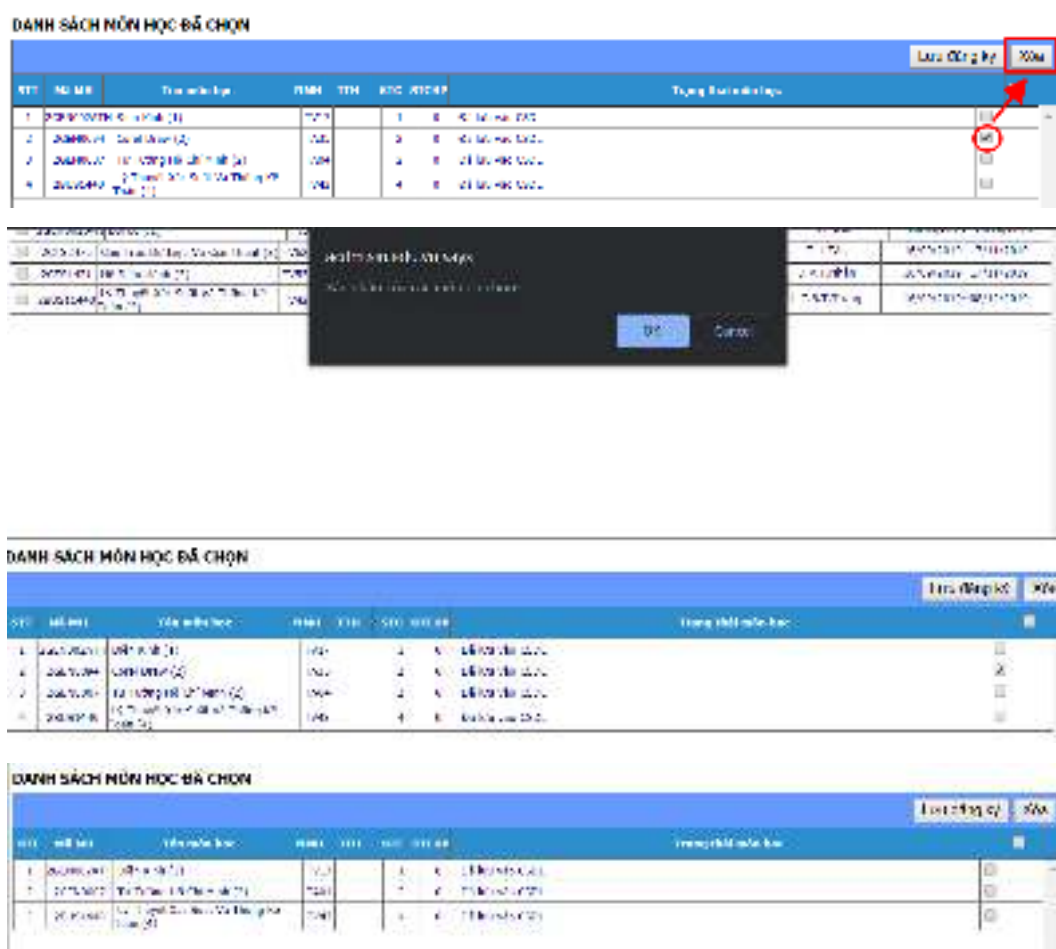
**Lưu ý:**

- Sinh viên chưa đăng ký được môn học làm lại các thao tác trên, nếu làm lại vẫn chưa được, sinh viên liên hệ phòng quản lý đào tạo để được trợ giúp.
- ❖ Để xóa môn học đã đăng ký, sinh viên làm theo các bước sau:

Bước 1: Chọn môn còn xóa ở phần “**Danh sách môn học đã chọn**”



Bước 2: Sau khi chọn xong các môn cần xóa và chắc chắn muốn xóa, sinh viên bấm vào nút “Xóa” để xóa các môn học đã chọn và bấm vào nút “Lưu đăng ký” để lưu lại vào CSDL.



**Lưu ý:**

- Việc xóa môn học này **có nghĩa là** trong học kỳ này sinh viên chưa muốn học môn học đó hoặc do quá nhiều môn dẫn đến kẹt lịch thời khóa biểu nên muốn xóa để giảm tải bớt áp lực học tập.
- Việc xóa môn học này **không đồng nghĩa** với việc sinh viên không phải học môn học đó mà là dời môn học đó sang học ở các học kỳ khác trong tương lai và sinh viên **bắt buộc phải học** môn đó để đảm bảo đủ điều kiện số tín chỉ xét tốt nghiệp.

❖ Để đề xuất Trường mở các môn học chưa được mở trong học kỳ đó, sinh viên làm theo các bước sau:

Bước 1: Nhập môn cần đề xuất (Nhập mã của môn học đó), sinh viên có thể xem mã môn học ở mục chương trình đào tạo.







❖ Để xem thời khóa biểu học của mình, sinh viên làm theo các bước sau:

Bước 1: Chọn học kỳ cần xem thời khóa biểu.



Bước 2: Chọn dạng xem thời khóa biểu.



Bước 3: Chọn tuần xem thời khóa biểu.







Sau khi sinh viên hoàn thành việc học và thi trong học kỳ, điểm số của sinh viên cho từng môn học sẽ được Trường cập nhật lên Cổng thông tin điện tử. Sinh viên vào mục Xem điểm thi để biết điểm của mình.

Mã	Môn học	Loại môn	HC	Thức	Điểm	Đạt	Không đạt	Điểm TB	Điểm TB	Điểm TB	Điểm TB	Điểm TB	Điểm TB	Điểm TB
<b>Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020</b>														
1	2020407	Cơ sở Logic Hình (1)	4	20	70	5,0	5,0			5,0	5	Đạt		
2	2020408	Logic II, Phương pháp (2)	2	20	70	3,0	3,0			3,0	3	Đạt		
3	2020409	Triết học Tây (1)	4	20	70	6,0	6,0			6,0	6	Đạt		
4	2020410	Triết học Anh Mĩ (2) Đợt Cao Đẳng (1)	4	20	70	6,0	6,0			6,0	6	Đạt		
Số môn trong danh sách kỳ thi: 4														
Số môn trong danh sách kỳ thi (Đạt): 4														
Số lần thi đạt: 4														
Số lần thi không đạt: 0														
<b>Học kỳ 2 - Năm học 2019-2020</b>														
5	2020406	Phương pháp Luận (1)	2	20	70	3,0	3,0			3,0	3	Đạt		
6	2020407	Đạo Đức Học (1)	4	20	70	3,0	3,0			3,0	3	Đạt		
7	2020408	Đạo Đức Thực hành (Đạo Đức)	4	20	70	6,0	6,0			6,0	6	Đạt		
8	2020409	Đường lối chính trị của Đảng cộng sản Việt Nam (1)	4	20	70	7,0	7,0	Đạt	Đạt	7,0	7	Đạt		
9	2020410	Hiện (1)	2	20	70	3,0	3,0			3,0	3	Đạt		
10	2020411	Đạo đức (Đạo Đức)	4	20	70	10,0	10,0			10,0	10	Đạt		
Số môn trong danh sách kỳ thi: 6														
Số môn trong danh sách kỳ thi (Đạt): 6														
Số lần thi đạt: 6														
Số lần thi không đạt: 0														
<b>Học kỳ 3 - Năm học 2019-2020</b>														
11	2020407	Tư Tưởng Hồ Chí Minh (1)	2	20	70								4	
12	2020408	Ứng Dụng Văn Hóa Xã Hội Trong Công Tác (1)	4	20	70								4	
13	2020409	Triết học (1)	2	20	70								2	

**Lưu ý:**

- Những môn đạt sẽ được hiển thị ở cột Kết quả, nếu cột kết quả hiển thị dấu “X” tức là môn đó sinh viên chưa đạt. Nếu có thắc mắc gì về điểm số, sinh viên liên hệ phòng quản lý đào tạo để được giải đáp.

**6. Xem chương trình đào tạo**

Đây là nơi hiển thị tất cả các môn học mà sinh viên phải học để đủ điều kiện tốt nghiệp.

KHOA CÔNG NGHỆ VÀ ĐÀO TẠO ĐỨC LỚP Học kỳ I - Năm học 2015-2016

STT	Mã môn học	Tên môn học	MĐHC	SỐ TÍN CHỈ	Năm	Học Kỳ	Đã học	MĐ Đạt
1	2001000	Những nguyên lý Cơ Bản Của Đa Ngôn Ngữ - Java (2)	2	C	2015	-		X
2	2001001	Mô Đúc (Programming 2)	2	C	2015	-		X
3	2001404	Thần Đạo Kinh 1 (4)	4	C	2015	-		X
4	2001407	Chư Vương Tử Văn 1 (2)	2	C	2015	-		X
5	2001002	Đường Lối Phát Triển Của Đảng Công Sản Việt Nam (2)	2	C	2015	2		X
6	2001006	Pháp Luật Dân Quốc (2)	2	C	2015	2		X
7	2001413	Mạo Bôn học (2)	2	C	2015	2		X
8	2001404	Đạo Đức Trung Minh Đạo (2)	2	C	2015	2		X
9	2001004	Excel (2)	2	C	2015	2		X
10	2001414	Cơ Sở Lý Thuyết 2 (4)	4	C	2015	2		X
11	2001405	Mô Đúc (Programming 1)	2	C	2015	2		X
12	2001007	Tư Tưởng Hồ Chí Minh (2)	2	C	2015	2		X
13	2001004	Chức Năng (2)	2	C	2015	2		X
14	2001490	Lý Thuyết Báo Cứu và Thông tin Truyền (2)	2	C	2015	2		X
15	2001404	Thần Đạo Kinh 1 (4)	4	C	2015	-		X
16	2001404	Lý Thuyết Báo Cứu (2)	2	C	2015	2		X
17	2001401	Thần Đạo Kinh 1 (4)	4	C	2015	-		X
18	2001414	Lý Thuyết Báo Cứu và Thông tin Truyền (2)	2	C	2015	2		X
19	2001403	Nhập môn Văn Hóa Mỹ (2)	2	C	2015	2		X
20	2001006	Access (2)	2	C	2015	2		X
21	2001404	Phân Tích Báo Cứu và Thông tin Truyền (2)	2	C	2015	2		X
22	2001414	Cơ Sở Lý Thuyết 2 (4)	4	C	2015	2		X
23	2001404	Cơ Sở Lý Thuyết 1 (4) và Văn Hóa Mỹ (2)	4	C	2015	2		X
24	2001401	Phân Tích Báo Cứu và Thông tin Truyền (2)	2	C	2015	2		X
25	2001402	Văn Hóa Mỹ (2)	2	C	2015	2		X
26	2001402	Văn Hóa Mỹ (2)	2	C	2015	2		X
27	2001402	Pháp Luật Dân Quốc (2)	2	C	2015	2		X
28	2001490	Lý Thuyết Báo Cứu (2)	2	C	2015	2		X
29	2001400	Công Nghệ Phần Mềm (4)	4	C	2015	-		X
30	2001404	Văn Hóa Mỹ (2)	2	C	2015	2		X
31	2001400	Hệ Quản Trị Cơ Sở Dữ Liệu (2)	2	C	2015	2		X
32	2001404	Phân Tích Báo Cứu và Thông tin Truyền (2)	2	C	2015	2		X
33	2001407	Kiểm Toán Máy Tính (2)	2	C	2015	2		X
34	2001401	Văn Hóa Mỹ (2)	2	C	2015	2		X
35	2001401	Công Nghệ Phần Mềm (4)	4	C	2015	2		X
36	2001401	Công Nghệ Phần Mềm (4)	4	C	2015	2		X
37	2001401	Phân Tích Báo Cứu và Thông tin Truyền (2)	2	C	2015	2		X
38	2001402	Chuyên Đề 2000 (2)	2	C	2015	2		X
39	2001404	Công Nghệ Phần Mềm (4)	4	C	2015	2		X
40	2001001	Thực Tập Tổng Hợp (2)	2	C	2015	2		X
41	2001006	Khóa Luận Tốt Nghiệp (2)	2	C	2015	2		X

Yêu cầu Đạt

Được ghi 2009 TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUỐC TẾ ĐÀ NẴNG - THE DAVID YOUNG INTERNATIONAL UNIVERSITY - Quản lý bởi Phòng Đào tạo

Trần Thái  
Đinh Trọng Wood

**Lưu ý:**

- Các môn học được đánh dấu “X” ở cột Đã học là các môn học mà sinh viên đã học và đã đạt, những môn chưa được đánh dấu là những môn sinh viên chưa học hoặc đã học nhưng chưa đạt.

**7. Xem môn tuyên quyết**

Môn tuyên quyết là môn học mà sinh viên bắt buộc phải học và đạt thì mới được tiếp tục học các môn sau.

Môn tuyên quyết (tên đơn vị)

Môn tuyên quyết bắt buộc  
 Môn phụ trợ học trước  
 Môn phụ trợ chuyên ngành

STT	Mã môn học đơn vị	Tên môn học đơn vị	Mã môn học của đơn vị	Tên môn học của đơn vị	Hệ đơn vị	Hiện tại	MĐ
1	2001402	Chuyên Đề 2000 (2)	2001402	Chuyên Đề 2000 (2)	2	C	Yêu cầu Đạt
2	2001404	Văn Hóa Mỹ (2)	2001404	Văn Hóa Mỹ (2)	2	C	Yêu cầu Đạt
3	2001404	Phân Tích Báo Cứu và Thông tin Truyền (2)	2001404	Phân Tích Báo Cứu và Thông tin Truyền (2)	2	C	Yêu cầu Đạt
4	2001404	Chức Năng (2)	2001404	Chức Năng (2)	2	C	Yêu cầu Đạt
5	2001407	Lý Thuyết Báo Cứu (2)	2001407	Lý Thuyết Báo Cứu (2)	2	C	Yêu cầu Đạt
6	2001404	Phân Tích Báo Cứu và Thông tin Truyền (2)	2001404	Phân Tích Báo Cứu và Thông tin Truyền (2)	2	C	Yêu cầu Đạt
7	2001404	Chức Năng (2)	2001404	Chức Năng (2)	2	C	Yêu cầu Đạt
8	2001404	Phân Tích Báo Cứu và Thông tin Truyền (2)	2001404	Phân Tích Báo Cứu và Thông tin Truyền (2)	2	C	Yêu cầu Đạt
9	2001404	Lý Thuyết Báo Cứu (2)	2001404	Lý Thuyết Báo Cứu (2)	2	C	Yêu cầu Đạt
10	2001404	Chức Năng (2)	2001404	Chức Năng (2)	2	C	Yêu cầu Đạt

**8. Sửa thông tin cá nhân**

Sinh viên bắt buộc phải cập nhật đầy đủ thông tin ở mục này để thuận tiện cho việc liên lạc khi cần thiết. Nếu có thay đổi thông tin nào, sinh viên phải vào đây cập nhật lại thông tin mới nhất.

The screenshot shows a web form titled "Cập nhật thông tin cá nhân" (Update personal information). It is divided into three sections:

- Thông tin cá nhân:** Fields for "Họ tên" (Full name), "Số điện thoại" (Phone number), and "Địa chỉ" (Address).
- Liên lạc:** Fields for "Số điện thoại" (Phone number) and "Địa chỉ" (Address).
- Giới thiệu:** Fields for "Số điện thoại" (Phone number) and "Địa chỉ" (Address).

At the bottom of the form, there are two buttons: "Lưu" (Save) and "Hủy" (Cancel).

## 9. Góp ý kiến

Trong quá trình học và sử dụng Cổng thông tin điện tử, sinh viên có các ý kiến hoặc thắc mắc có thể gửi tại đây để Trường có thể xử lý hoặc giải đáp thắc mắc cho sinh viên.

The screenshot shows a web form titled "Gửi ý kiến" (Submit feedback). It has a large text area for entering the feedback. At the bottom, there are two buttons: "Lưu" (Save) and "Hủy" (Cancel).

### Lưu ý:

- Trong vòng 2 ngày nếu không nhận được câu trả lời từ hệ thống, sinh viên liên hệ trực tiếp với phòng hành chính để được giải quyết.

## 10. Kết quả xét tiền tốt nghiệp

Kết quả xét tiền tốt nghiệp là kết quả xét tốt nghiệp tạm thời của sinh viên trước khi xét tốt nghiệp chính thức. Các thông tin hiển thị trên đây là các thông tin sinh viên cần lưu ý hoàn thành để đảm bảo việc xét tốt nghiệp của mình.

## 11. Kết quả xét tốt nghiệp

Kết quả xét tốt nghiệp là kết quả xét tốt nghiệp chính thức của sinh viên.

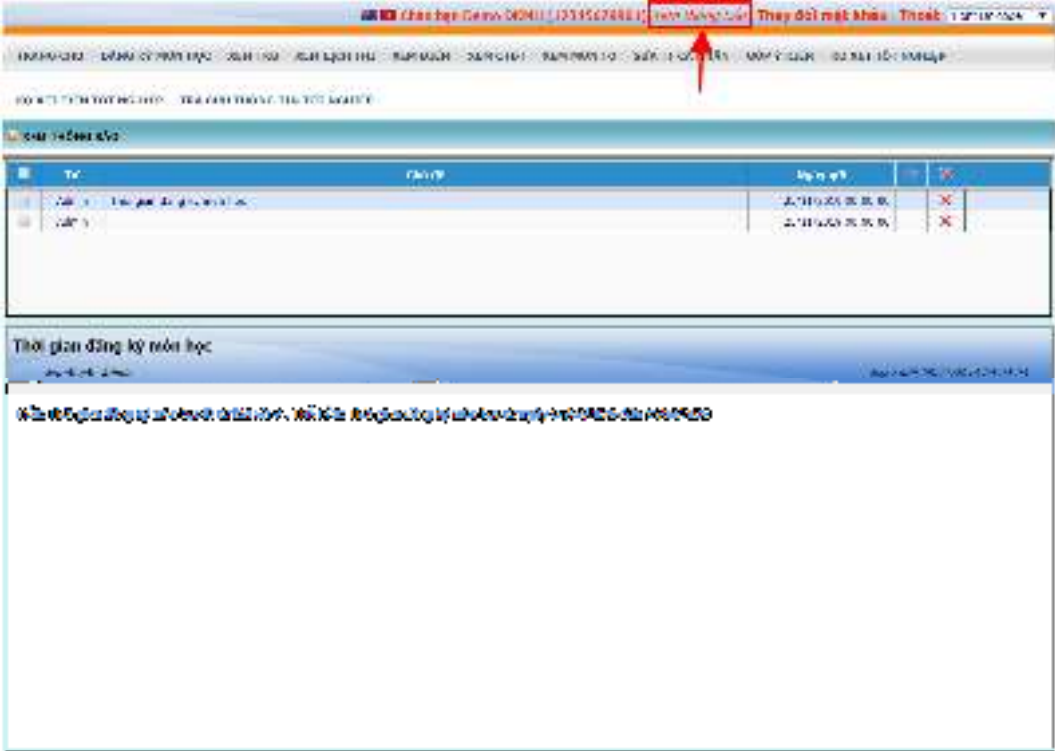
## 12. Tra cứu thông tin tốt nghiệp

Sinh viên sau khi được công nhận tốt nghiệp có thể xem lại thông tin của mình để hoàn thành hồ sơ tốt nghiệp cũng như biết được đợt xét tốt nghiệp của mình.

## 13. Xem thông báo



Khi có những thông báo cần thiết, Trường sẽ gửi thông báo đến sinh viên. Sinh viên vào mục Xem thông báo để biết thông tin. Sinh viên nên thường xuyên lên xem có thông báo mới hay không, ít nhất 1 tuần/lần để kịp thời nắm bắt thông tin cần thiết.



TP.HCM, ngày..... tháng.....năm.....

**KT. TRƯỞNG PHÒNG**  
**P. TRƯỞNG PHÒNG**